

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
NGÀNH GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO  
5 NĂM 2007-2011**

Thực hiện Công văn số 348/UBND-TH ngày 25/01/2008 của UBND tỉnh; Công văn số 179/SKHĐT-TH ngày 31/01/2008 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03/2008/NQ-CP của Chính phủ nhiệm kỳ 2007-2011, Sở GD&ĐT xây dựng chương trình hành động 5 năm 2007-2011 của ngành Giáo dục – Đào tạo như sau:

**I. MỤC TIÊU CHUNG:**

Tiếp tục thực hiện các giải pháp chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, chống vi phạm đạo đức nhà giáo và tình trạng cho học sinh không đạt chuẩn lên lớp. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, kéo giảm khoảng cách chất lượng giữa vùng thuận lợi và vùng khó khăn; đổi mới công tác quản lý, phương pháp dạy và học; tiếp tục đầu tư các cơ sở giáo dục - đào tạo theo hướng “chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa”

Xây dựng mô hình xã hội học tập, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa trong giáo dục, phát triển nhiều hình thức học tập linh hoạt, tạo nhiều cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời; đảm bảo sự công bằng xã hội trong giáo dục.

Nâng cao dân trí; phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo mũi nhọn và đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng ngày càng tốt hơn cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**II. CÁC MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2011:**

**1/ Giáo dục mầm non:**

Tiếp tục phát triển mạng lưới giáo dục mầm non, nhất là hệ ngoài công lập. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình đổi mới; phấn đấu có 70% số lượng phụ huynh được phổ biến kiến thức cơ bản về nuôi dạy trẻ; phát triển và mở rộng các cơ sở giáo dục mầm non bán trú chiếm 50% trong tổng số trường; huy động 20% độ tuổi vào nhà trẻ và nhóm trẻ gia đình, 67% độ tuổi vào mẫu giáo, trong đó 5 tuổi đạt 99%; kéo giảm tỉ lệ trẻ

suy dinh dưỡng trong cơ sở giáo dục mầm non xuống dưới 8%. Xây dựng 30% cơ sở giáo dục mầm non đạt chuẩn quốc gia. Triển khai chương trình trò chơi làm quen với tin học, ngoại ngữ ở ít nhất 30% cơ sở giáo dục mầm non.

## **2/ Giáo dục tiểu học:**

Giữ vững và nâng cao thành quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển năng khiếu cho học sinh. Tập trung đầu tư xây dựng mức chất lượng tối thiểu.

Huy động 99% độ tuổi vào học tiểu học; có ít nhất 50% học sinh được tổ chức học 2 buổi/ngày và 15% trường tổ chức bán trú. Hiệu quả đào tạo sau 5 năm đạt trên 90%; 40% trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Khuyến khích dạy ngoại ngữ, tin học ở các trường tiểu học có điều kiện.

## **3/ Giáo dục trung học:**

Giữ vững và nâng cao thành quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy, học; tăng cường giáo dục đạo đức truyền thống; giảm tối đa tỉ lệ học sinh bỏ học, lưu ban. Kết hợp việc tổ chức phân ban với dạy học tự chọn ở trung học phổ thông trên cơ sở làm tốt công tác hướng nghiệp và phân luồng từ trung học cơ sở. Khuyến khích phát triển trường trung học ngoài công lập.

Huy động 90% độ tuổi vào học trung học cơ sở (THCS), 60% độ tuổi vào học trung học phổ thông (THPT); 20% trường trung học có tổ chức học 2 buổi ngày. Hiệu quả đào tạo THCS sau 4 năm đạt 80%, THPT sau 3 năm đạt 75%; 20% trường THCS và 20% trường THPT đạt chuẩn quốc gia; 50% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học (riêng Thị xã 80% xã, phường đạt chuẩn).

## **4/ Giáo dục trẻ khuyết tật:**

Tạo cơ hội cho trẻ khuyết tật được học tập trong các lớp bán hòa nhập, hòa nhập; củng cố, mở rộng trường nuôi dạy trẻ khuyết tật tinh; phấn đấu huy động 60% trẻ khuyết tật trong độ tuổi mầm non, tiểu học, THCS đến trường.

## **5/ Giáo dục nghề nghiệp:**

Tăng qui mô, mở rộng ngành, nghề đào tạo, nhất là hệ đào tạo trung cấp cho học sinh tốt nghiệp THCS. Nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với sử dụng, với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, với phát triển các khu công nghiệp và với xuất khẩu lao động.

Tăng chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm khoảng 15%, nâng qui mô đào tạo trung cấp chuyên nghiệp hàng năm chiếm khoảng 5% dân số từ 16 đến 20 tuổi.

## **6/ Giáo dục cao đẳng, đại học:**

Tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục mở rộng ngành nghề đào tạo trường Cao đẳng Bến tre, tăng qui mô hàng năm ít nhất 15%, khuyến khích liên kết

đào tạo, kể cả với các trường ở ngoài nước. Tăng nhanh tỉ lệ học sinh trúng tuyển vào Đại học, Cao đẳng. Xây dựng Đề án và chuẩn bị các điều kiện thành lập trường Đại học Bến Tre. Phấn đấu đạt 150 sinh viên/1 vạn dân.

Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm tư vấn du học, phát triển các lớp dạy tiếng Anh theo chương trình TOEFL để ngày càng có nhiều học sinh Bến Tre đi du học.

### **7/ Giáo dục thường xuyên:**

Đầu tư củng cố, phát triển các trung tâm giáo dục thường xuyên, đa dạng hóa hình thức hoạt động và nội dung đào tạo, bồi dưỡng. Giữ vững thành quả chống mù chữ, căn bản xóa mù chữ cho người trong độ tuổi 15 đến 35 tuổi. Phát triển 100% xã, phường, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng. Tăng qui mô bổ túc trung học phổ thông để góp phần thực hiện phổ cập giáo dục trung học. Đẩy mạnh liên kết trong đào tạo, kể cả liên kết đào tạo thạc sĩ.

## **III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

### **1/ Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:**

Triển khai kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư về việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục sắp xếp, qui hoạch lại đội ngũ để có kế hoạch bổ sung, đào tạo, bồi dưỡng; đảm bảo đủ số lượng, cân đối về cơ cấu và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đề cao ý thức thường xuyên tự học, tự nghiên cứu. Chú trọng việc rèn luyện, giữ gìn và nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, phấn đấu tỉ lệ Đảng viên trong ngành đạt trên 30%.

Tổ chức tốt chu kỳ bồi dưỡng thường xuyên, phổ cập kiến thức tin học cho đội ngũ, đặc biệt chú trọng khả năng truy cập và xử lý thông tin trên mạng.

Tất cả cán bộ quản lý và giáo viên đều đạt chuẩn đào tạo chuyên môn, trong đó nâng trình độ trên chuẩn của giáo viên mầm non đạt 15%, tiểu học đạt 40%, trung học cơ sở đạt 40% và trung học phổ thông đạt 10%.

Quan tâm thường xuyên cho công tác xây dựng đội ngũ hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; phân công ổn định các cán bộ, nhân viên nghiệp vụ kỹ thuật trong nhà trường. Đặc biệt chú trọng đầu tư xây dựng đội ngũ nhà giáo đầu đàn, các tổ trưởng chuyên môn vững mạnh cho từng cấp học.

### **2/ Tiếp tục hoàn chỉnh mạng lưới trường lớp và tăng cường cơ sở vật chất-kỹ thuật các nhà trường:**

- Giải thể 13 trường THPT bán công và trường dân lập Giồng Trôm.
- Tiếp tục sắp xếp các điểm trường mẫu giáo, tiểu học ở các ấp theo hướng tập trung để đầu tư các điều kiện chất lượng.

- Hoàn thành chương trình kiên cố hóa trường, lớp học. Ưu tiên đầu tư các trường có điều kiện đạt chuẩn quốc gia. Đầu tư xây dựng bổ sung các phòng chức năng, các điều kiện tổ chức học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú.

- Phân đầu 100% trường THPT, 50% trường THCS có phòng thí nghiệm thực hành; 90% trường tiểu học, 100% trường trung học có thư viện đạt chuẩn và tất cả các trường đều được nối mạng Internet.

- Từng bước thay thế bàn ghế học sinh không đúng qui cách, trang bị thêm các phương tiện, thiết bị, phần mềm máy tính phục vụ cho công tác quản lý, cho các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng trường sở, thư viện, thiết bị, đảm bảo thực hiện đầy đủ các tiết thực hành theo chương trình; tổ chức tốt, kịp thời việc bảo quản, sửa chữa, duy tu cơ sở vật chất; quản lý tốt đất đai trường học; xây dựng trường xanh sạch đẹp.

- Các công trình xây mới được tập trung đầu tư theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa, đảm bảo đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất và diện tích đất đai.

### **3/ Đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục:**

Chấp hành tốt sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT; tuân thủ sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quản lý của UBND tỉnh; nâng cao vai trò tham mưu của Sở GD&ĐT cho UBND tỉnh trong quản lý nhà nước về giáo dục. Chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, với Huyện ủy và UBND huyện trong phát triển và quản lý GD-ĐT.

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong ngành, chú trọng ý thức trách nhiệm công vụ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, quản lý của các cấp quản lý giáo dục; nhanh chóng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Đề cao tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp; kiên quyết chấn chỉnh việc học thêm, dạy thêm trái với qui định; ngăn chặn tình trạng gian dối, chạy theo thành tích; thực hiện nghiêm túc trong thi cử, cấp phát văn bằng, chứng chỉ. Thiết lập nền nếp, kỷ cương trong ngành; phát huy tính chủ động, đề cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường và đề cao vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng và tính gương mẫu của đội ngũ nhà giáo.

Từng Phòng GD, từng cơ sở giáo dục đều có qui chế hoạt động, qui chế chi tiêu nội bộ; xây dựng qui hoạch cán bộ và theo dõi cử cán bộ, giáo viên đi học hàng năm. Thực hiện tốt chương trình PMIS theo kế hoạch triển khai của Bộ.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra; đảm bảo đạt và vượt kế hoạch thanh tra hàng năm; tập trung xây dựng lực lượng thanh tra chuyên trách, cộng tác viên thanh tra có đủ năng lực và phẩm chất cần thiết nhằm góp phần nâng cao chất lượng quản lý của Hiệu trưởng và giảng dạy của giáo viên. Thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở; đảm bảo tính công khai, minh bạch trong thu, chi tài chính; mua sắm, sử dụng tài sản. Coi

trọng công tác thi đua, nghiên cứu khoa học, xây dựng và nhân điển hình tiên tiến.

Đổi mới công tác lập kế hoạch; thu thập xử lý thông tin, thực hiện tốt chương trình EMIS; quản lý chặt chẽ tài chính, tài sản; thực hành tiết kiệm, sử dụng đúng mục tiêu, có hiệu quả ngân sách sự nghiệp GD-ĐT và các nguồn vận động khác.

Chủ trọng công tác xây dựng tổ chức Đảng, Đoàn thể trong ngành trong sạch, vững mạnh; xây dựng chi bộ Đảng nhà trường thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo. Xây dựng và thực hiện tốt qui chế phối hợp trong hệ thống chính trị của nhà trường.

#### **4/ Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục-đào tạo:**

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục-đào tạo; huy động nguồn lực vật chất và trí tuệ của xã hội tham gia chăm lo sự nghiệp giáo dục-đào tạo, xem đây là giải pháp quan trọng để phát triển giáo dục-đào tạo. Phối hợp tốt 3 môi trường giáo dục: Nhà trường, gia đình và xã hội. Tạo cơ hội cho mọi người, mọi lứa tuổi ở mọi vùng, miền được học tập thường xuyên, học tập suốt đời; tiến tới xây dựng xã hội học tập.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Hội đồng giáo dục. Hội khuyến học, Hội cựu giáo chức, Ban đại diện cha mẹ học sinh; phối hợp tốt với các cấp Hội, Đoàn thể. Xây dựng nhà trường thực sự trở thành trung tâm văn hóa.

Khuyến khích phát triển quỹ khuyến học, cấp học bổng cho học sinh giỏi, học sinh nghèo và đối tượng chính sách.

Tập trung đẩy mạnh xã hội hóa trong việc xây dựng và phát triển ngành giáo dục mầm non, tổ chức học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú cho học sinh mầm non, tiểu học và phát triển các trung tâm học tập cộng đồng.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1/ Triển khai thực hiện các Đề án, kế hoạch ... về phát triển giáo dục đào tạo:**

- Kế hoạch phát triển Giáo dục Mầm non 2006-2010 (tháng 11/2006).
- Kế hoạch Phổ cập Giáo dục trung học từ năm 2006-2010 và định hướng đến năm 2015 (tháng 11/2006).
- Đề án đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động giáo dục tỉnh Bến Tre giai đoạn 2006-1010 (tháng11/2006).
- Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2006-2010 (thang1/2007)
- Kế hoạch sắp xếp đội ngũ cán bộ viên chức ngành học phổ thông công lập đến năm 2010 (tháng 5/2007).

- Kế hoạch sắp xếp và phát triển mạng lưới trường trung học phổ thông 5 năm 2006-2010 (tháng 2/2007).

2/ Trên cơ sở chương trình hành động 5 năm của ngành, các phòng GD, các trường xây dựng chương trình hành động 5 năm của đơn vị.

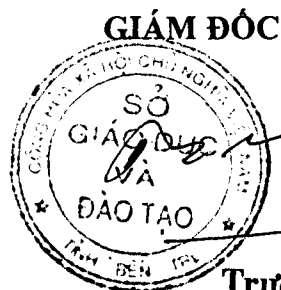
Kế hoạch hàng năm của các đơn vị phải thống nhất với các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản của chương trình hành động 5 năm.

3/ Việc sơ kết, tổng kết chương trình hành động hàng năm lồng ghép với việc sơ kết, tổng kết năm học.

4/ Trong quá trình tổ chức thực hiện, chương trình hành động của ngành có thể được điều chỉnh, bổ sung trên cơ sở chấp hành các chủ trương, chính sách, các chỉ đạo của cấp trên và những phát sinh trong thực tiễn triển khai.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở KH&ĐT;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Các Phòng, Thanh tra Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.



**Trương Văn Nghĩa**